

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Về việc Thống đốc ban hành Thông tư quy định về xác định, trích lập, quản lý và sử dụng khoản dự phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước

Ngày ~~01~~.../~~12~~/2013 Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã ký ban hành Thông tư số ~~39~~.../~~2013~~ TT-NHNN quy định về xác định, trích lập, quản lý và sử dụng khoản dự phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Thông tư này ban hành nhằm triển khai thực hiện Quyết định số 07/2013/QĐ-TTg ngày 24/1/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Chế độ tài chính đối với Ngân hàng Nhà nước, từng bước xác định, trích lập dự phòng rủi ro dựa trên cơ sở rủi ro của từng khoản mục tài sản, tạo tiền đề cho việc lành mạnh hóa tình hình tài chính và đảm bảo an toàn trong hoạt động của Ngân hàng Nhà nước.

Thông tư này áp dụng đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, ngoại trừ các đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính theo quy định của Nhà nước và các doanh nghiệp hạch toán kinh tế độc lập trực thuộc Ngân hàng Nhà nước.

Thông tư gồm 3 Chương, 18 Điều, cụ thể:

Chương I: Những quy định chung gồm 5 Điều, trong đó quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích một số từ ngữ liên quan đến việc trích lập dự phòng rủi ro, các nguyên tắc trích lập, hạch toán và sử dụng khoản dự phòng rủi ro, thời điểm trích lập dự phòng rủi ro.

Chương II: Quy định cụ thể gồm 9 Điều, trong đó quy định cụ thể việc phân loại tài sản có rủi ro, phương pháp xác định và tỷ lệ trích lập dự phòng rủi ro. Các đơn vị Ngân hàng Nhà nước sẽ thực hiện phân loại tài sản có rủi ro, xác định số dự phòng rủi ro cần phải trích lập và gửi số liệu về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Tài chính - Kế toán) để tổng hợp, xác định và trích lập số dự phòng rủi ro được trích lập trong năm tài chính. Khoản dự phòng rủi ro được trích lập sẽ được sử dụng để xử lý các khoản tổn thất trong hoạt động ngân hàng. Khoản dự phòng rủi ro chưa sử dụng hết trong năm được chuyển sang năm sau sử dụng tiếp. Chương II cũng quy định trình tự xử lý tổn thất từ khâu tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ và trình Thống đốc xem xét xử lý và quản lý các khoản tổn thất sau khi đã được xử lý.

Chương III: Tổ chức thực hiện gồm 4 Điều, quy định về trách nhiệm của các đơn vị, hiệu lực thi hành và tổ chức thi hành.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/06/2014. 

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM